

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **190/2019/HSST**

Ngày: 24/4/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh

Ông Lê Vinh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2019/HSST ngày 28/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2019/QĐXXST-HS ngày 08/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Vũ T ; Giới tính: Nữ.

Tên gọi khác: không.

Sinh năm 1992 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12 - Nghề nghiệp: Không. ; Chức vụ: Không.

Họ tên cha: Nguyễn Trí D, Không rõ năm sinh (còn sống)

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, Không rõ năm sinh (còn sống)

Họ tên em: Nguyễn Hoài B, sinh năm 1994.

Họ tên chồng: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985 (đã ly hôn)

Họ tên con: Nguyễn Ngọc Anh T, sinh năm 2007.

Họ tên con: Nguyễn Ngọc Anh T, sinh năm 2010.

Họ tên con: Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 12/4/2017.

Họ tên con: Nguyễn Hoàng Anh K, sinh ngày 05/9/2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14 ngày 10/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện nay bị cáo đang được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Hà M – Sinh năm 1990

Địa chỉ: K2/107B ấp T, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2018, Nguyễn Thị Vũ T đến siêu thị Big C tại địa chỉ Khu phố 2, phường T, thành phố B để mua đồ. Khi đang ở khu vực bán quần áo ở tầng 1, bên trong siêu thị Big C, T phát hiện chị Nguyễn Thị Hà M có để chiếc ví da cầm tay trên xe đẩy mua đồ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở, T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví cầm tay bên trong có 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại Sam sung J5 Prime và 05 USD (đô la Mỹ) của chị M. Bị mất tài sản chị M đã trình báo Công an phường T lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Qua điều tra xác minh và thu thập chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã triệu tập Nguyễn Thị Vũ T lên làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng gồm:

- 01 chiếc điện thoại Sam sung J5 Prime và 05 USD (đô la Mỹ) là tài sản do T trộm cắp mà có Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hà M.

- Số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng) sau khi trộm cắp được T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 416/TCKH-HĐĐG ngày 21/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Biên Hòa kết luận: 01 chiếc điện thoại Sam sung J5 Prime, model SM-G570Y/DS trị giá là 1.681.600 đồng (Một triệu, sáu trăm tám mươi một nghìn, sáu trăm đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 478/TCKH-HĐĐG ngày 29/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Biên Hòa kết luận: 05 USD (đô la Mỹ) trị giá là 116.800 đồng (Một trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng).

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Hà M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSBH ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Vũ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt: Bị cáo T từ 04 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2018, tại siêu thị Big C, địa chỉ Khu phố 2, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Vũ T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví da cầm tay bên trong có 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 Prime, 05 USD (đô la Mỹ) có tổng trị giá là 2.248.400 đồng (Hai triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, bốn trăm đồng) của chị Nguyễn Thị Hà M.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Vũ T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi giao trả

cho bị hại, bị cáo đang nuôi con nhỏ, trong đó có 02 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Hà M đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Vũ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Vũ T 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS TP. Biên Hòa (2)
- CABH-BC, BH, NLQ (6)
- THA (6)
- Lưu (6)

Lê Ngọc Tuyền